

— Bộ Thủy lợi và Điện lực đi sát giúp đỡ và hướng dẫn cụ thể thêm cho các địa phương, nhất là về phương diện kỹ thuật.

— Ủy ban hành chính các khu, thành, tỉnh nghiên cứu kỹ và có kế hoạch thi hành tốt chỉ thị này, đồng thời cố gắng động viên nhân dân, chủ yếu là xã viên hợp tác xã quyết tâm khắc phục mọi khó khăn, làm tốt công tác thủy lợi, nhằm bảo đảm vụ mùa trước mắt không bị hạn, bị úng và chuẩn bị phục vụ thắng lợi cho vụ đông xuân năm 1961 — 1962.

Hà nội, ngày 3 tháng 10 năm 1961

T.L. Thủ tướng Chính phủ

Bộ trưởng Phủ Thủ tướng

NGUYỄN KHANG

CHỈ THỊ số 390-TTg ngày 5-10-1961 về việc điều tra thiết bị.

Kính gửi: Các bộ,
Các cơ quan ngang Bộ,
Các cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ,
Các Ủy ban hành chính khu, thành, tỉnh,

Đồng kính gửi: Các cơ quan đoàn thể trung ương.

Căn cứ vào nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong phiên họp Thường vụ ngày 31-1-1961 và thông tư số 60-TTg ngày 17-2-1961 của Thủ tướng Chính phủ về công tác điều tra thống kê năm 1961.

Căn cứ vào điều 4 trong quyết định số 5-CP của Hội đồng Chính phủ họp ngày 19-1-1961 về việc đăng ký, thống kê những thiết bị cần thiết cho quốc phòng.

Thủ tướng Chính phủ ban hành phương án điều tra thiết bị trên toàn miền Bắc kèm theo chỉ thị này và quyết định:

— Giao cho Tổng cục Thống kê căn cứ vào phương án điều tra lập ra các biểu mẫu, mục lục, quy định các phương pháp tính toán, giải thích cách thức ghi biểu, quy định thời gian báo cáo và kế hoạch tiến hành điều tra để ban hành và hướng dẫn cho các Bộ, các ngành, các địa phương và các cơ sở điều tra thi hành.

— Giao cho Tổng cục Vật tư, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính phối hợp cùng Tổng cục Thống kê tổ chức hướng dẫn các ngành tiến hành điều tra được tốt.

— Giao cho các Bộ, các cơ quan ngang Bộ và cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ có quản lý và sử dụng các loại thiết bị ghi trong bản phương án này, tổ chức và lãnh đạo cuộc điều tra thuộc phạm vi Bộ và ngành mình.

— Giao cho Ủy ban hành chính các khu, thành tỉnh, chỉ đạo các ngành có liên quan trong địa phương

phối hợp tiến hành cuộc điều tra theo phương án và tổng hợp tình hình địa phương.

Đề chỉ đạo cuộc điều tra được tốt, thành lập ở Trung ương một Ban chỉ đạo điều tra do ông Chủ nhiệm Văn phòng Công nghiệp làm Trưởng ban.

Về tổ chức và chỉ đạo cuộc điều tra ở các Bộ, các ngành và các địa phương thì căn cứ theo quy định trong bản phương án. Tinh thần chung về tổ chức và phương pháp tiến hành điều tra là làm có trọng điểm, chính xác, thiết thực và gọn.

Qua cuộc điều tra thiết bị lần đầu tiên này, sẽ nắm được tình hình số lượng thiết bị đã lắp và chưa lắp, tình hình sử dụng thiết bị, tình hình năng lực thiết bị để có kế hoạch sản xuất, nhập khẩu thiết bị, và tận dụng được những khả năng tiềm tàng đưa vào sản xuất và phục vụ tốt cho công tác củng cố quốc phòng.

Qua cuộc điều tra, các ngành, các cấp, các cơ sở... phải phát hiện những loại thiết bị khác (ngoài 14 loại thiết bị trong diện điều tra) hiện còn để tồn kho, không sử dụng, nhằm lần hoặc chưa rõ thuộc quyền sở hữu của ai báo cáo lên trên để cấp trên kịp thời có kế hoạch bỏ khuyết.

Đi đôi với cuộc điều tra, phải xây dựng chế độ quản lý sử dụng thiết bị được chặt chẽ, thống nhất.

Cuộc điều tra thiết bị được tổ chức lần đầu tiên trong điều kiện trình độ kỹ thuật của cán bộ, công nhân còn thấp; trong dịp cuối năm lại bận rộn nhiều nên các vị thủ trưởng các ngành, các cấp cần nghiên cứu tổ chức chấp hành bản chỉ thị, phương án này được gọn gàng, bảo đảm kết quả cuộc điều tra được tốt và cũng bảo đảm hoàn thành tốt mọi công tác thường xuyên.

Hà nội, ngày 5 tháng 10 năm 1961

K. T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

PHƯƠNG ÁN ĐIỀU TRA THIẾT BỊ

I. MỤC ĐÍCH ĐIỀU TRA

Cuộc điều tra thiết bị lần này nhằm mục đích:

1. Nắm được tình hình số lượng các loại thiết bị đã lắp và chưa lắp, tình hình sử dụng thiết bị, hiện trạng của thiết bị và năng lực của thiết bị. Trên cơ sở những tài liệu thu thập được có thể áp dụng những biện pháp nhằm cải tiến việc sử dụng thiết bị, điều chỉnh lại các thiết bị, lập kế hoạch sản xuất và nhập khẩu các loại thiết bị, phụ tùng, nhiên liệu... và xét duyệt các kế hoạch sửa chữa thiết bị cho được chính xác.

2. Đồng thời cũng nắm được số lượng và tình hình các loại thiết bị cần thiết cho nhu cầu của công tác củng cố quốc phòng.

II. CÁC LOẠI THIẾT BỊ ĐIỀU TRA

Sẽ tiến hành điều tra trên toàn miền Bắc 14 loại thiết bị sau đây:

1. Thiết bị luyện kim và đúc,
2. Máy công cụ kim loại,
3. Máy làm gỗ,
4. Máy phát động lực,
5. Máy phát điện,
6. Máy biến thế điện,
7. Thiết bị khai khoáng, xây dựng và làm cầu đường,
8. Máy kéo,
9. Máy nông nghiệp,
10. Máy bơm,
11. Phương tiện vận tải cơ giới thủy bộ,
12. Phương tiện bốc dỡ,
13. Máy ngành in,
14. Máy chế biến nông sản.

Những loại thiết bị điều tra phải được điều tra và thống kê theo đúng tên gọi, đơn vị tính và trật tự trên dưới đã ghi trong bản mục lục thiết bị kèm theo phương án này.

III. CÁC CHỈ TIÊU ĐIỀU TRA

Để đạt được mục đích điều tra, cần điều tra tốt 7 chỉ tiêu chủ yếu sau đây:

1. Số lượng thiết bị đã sử dụng,
2. Các đặc điểm kỹ thuật của thiết bị,
3. Hiện trạng của thiết bị,
4. Tình hình sử dụng thiết bị,
5. Số lượng thiết bị tồn kho,
6. Số lượng thiết bị và từng bộ phận thiết bị nhằm lẫn, rải rác các nơi,
7. Giá tiền của thiết bị.

IV. CÁC BIỂU MẪU ĐIỀU TRA

Các cơ sở điều tra phải ghi báo theo những biểu điều tra sau đây:

1. *Biểu I-A/ĐTTB*: Tình hình sử dụng thiết bị.
2. *Biểu II-A/ĐTTB*: Tình hình sử dụng các phương tiện vận tải cơ giới và máy kéo.
3. *Biểu I-B/ĐTTB*: Tình hình kỹ thuật của thiết bị.
4. *Biểu II-B/ĐTTB*: Tình hình kỹ thuật của các phương tiện vận tải cơ giới và máy kéo.

Các biểu mẫu tổng hợp sẽ do Tổng cục Thống kê lập và hướng dẫn cho các đơn vị tổng hợp làm báo cáo lên trên.

V. PHẠM VI ĐIỀU TRA

Cuộc điều tra thiết bị lần này sẽ tiến hành ở tất cả các cơ sở sản xuất công nghiệp, xây dựng cơ bản, kho tàng, cửa hàng, các cơ sở kinh tế khác và tất cả các đơn vị hành chính sự nghiệp thuộc tất cả các ngành, các cấp và các cơ quan đoàn thể trung ương có các loại thiết bị ghi trong phương án này.

Cụ thể là:

- Các xí nghiệp công nghiệp quốc doanh, công tư hợp doanh,
- Các công trường xây dựng cơ bản, làm cầu đường...
- Các tổng kho, kho, trạm cung cấp, cửa hàng v.v...
- Các nông trường, lâm trường, v.v...
- Các đoàn xe vận tải, công ty vận tải.
- Các đơn vị kinh tế khác của Nhà nước,
- Các hợp tác xã có sử dụng hoặc sản xuất các loại thiết bị ghi trong phương án này...
- Các trường Đại học, trường kỹ thuật;
- Các cơ quan hành chính sự nghiệp của Nhà nước ở các cấp,
- Các cơ quan đoàn thể trung ương.

VI. THỜI ĐIỂM VÀ THỜI GIAN ĐIỀU TRA

— *Thời điểm điều tra*: Tính đến ngày 10 tháng 11 năm 1961.

— *Thời gian điều tra*: Các cơ sở sẽ tiến hành kiểm tra và ghi báo trong khoảng 10 ngày từ 10-11-1961 đến 20-11-1961 (không kể thời gian chuẩn bị điều tra và thời gian tổng hợp làm báo cáo phân tích).

VII. PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA

Phương pháp điều tra thiết bị lần này là

Kiểm tra thực tế tình hình các loại thiết bị nằm trong diện điều tra kết hợp chặt chẽ với việc theo dõi qua các bản lý lịch thiết bị, các thẻ tài sản cố định, các sổ sách tài liệu thống kê, kế toán, v.v..., và kết hợp chặt chẽ với công tác kiểm kê tài sản, kết toán cuối năm.

Nay quy định thống nhất phương pháp điều tra một số trường hợp sau đây:

1. Đối với các loại thiết bị còn nguyên đai, nguyên kiện, ở tại các kho, trạm, hải cảng, v.v... thì ghi báo theo giấy tờ, sổ sách giao nhận.

2. Đối với các loại thiết bị đã được điều tra qua cuộc điều tra cơ khí: những chỉ tiêu nào đã điều tra mà đến nay không có gì thay đổi thì ghi báo tại; đồng thời điều tra và ghi báo nốt các chỉ tiêu mới được quy định trong bản phương án này.

3. Đối với các loại thiết bị hay từng bộ phận thiết bị nhằm lẫn gửi đến đơn vị mình, thì căn cứ vào

giấy tờ, sổ sách để ghi báo: đặc biệt chú ý ghi cho chính xác ký hiệu của đơn vị có quyền sở hữu thiết bị.

4. Đối với các loại thiết bị không trọn bộ, còn thiếu một số bộ phận mới huy động vào sản xuất được, cũng phải căn cứ vào giấy tờ, sổ sách mà ghi báo.

5. Đối với các loại thiết bị cũ, mất hồ sơ lý lịch, mất cả nhãn hiệu ghi trên máy, thì cán bộ lãnh đạo cơ sở và cán bộ kỹ thuật phải bàn bạc với công nhân để thống nhất nhận định mà ghi báo.

6. Đối với các thiết bị bỏ đi, coi như sắt vụn, cần phải thành lập Hội đồng để thẩm tra lại, xác định trên cơ sở thực tế, lập biên bản đầy đủ trước khi ghi báo.

7. Để bảo đảm cho nhu cầu củng cố quốc phòng, những loại thiết bị nào chưa có đủ hồ sơ, lý lịch thì qua cuộc điều tra này, phải xác định cho chính xác và làm đủ các thủ tục cần thiết trong công tác quản lý thiết bị.

8. Đối với các loại thiết bị đang trên đường đi (gồm các thiết bị là sản phẩm công nghiệp đang chuyển từ nơi sản xuất, kho cung cấp đến đơn vị sử dụng) lần điều tra này không phải điều tra và không phải ghi báo.

9. Để bảo đảm không bị trùng và không bị sót, việc điều tra và ghi báo sẽ thống nhất như sau:

Thiết bị thuộc quyền sở hữu của đơn vị nào thì đơn vị đó chịu trách nhiệm điều tra và ghi báo. Các đơn vị đang thuê, mượn hoặc sử dụng thiết bị thuộc quyền sở hữu của đơn vị khác thì không phải điều tra và không phải ghi báo; nhưng cần ghi chú đề cập trên có thể đối chiếu với báo cáo của đơn vị có quyền sở hữu.

10. Đối với các loại thiết bị khác (ngoài 14 loại thiết bị trong diện điều tra) hiện còn để tồn kho, không sử dụng, nhằm lần hoặc chưa rõ thuộc quyền sở hữu của ai thì không phải điều tra như đối với các loại thiết bị trong diện điều tra và không phải ghi vào biểu điều tra. Nhưng phải báo cáo theo mẫu tóm tắt riêng và khi làm báo cáo phân tích lời văn cần báo cáo đề cập trên kịp thời có kế hoạch bổ khuyết.

VIII. TỔ CHỨC VÀ LÃNH ĐẠO ĐIỀU TRA

1. Ở trung ương:

Thành lập Ban chỉ đạo trung ương điều tra thiết bị gồm có:

— Ông chủ nhiệm Văn phòng Công nghiệp Phủ Thủ tướng làm trưởng ban,

— Ông Tổng cục trưởng Tổng cục thống kê làm phó ban,

— Đại diện Tổng cục vật tư Ủy viên,

— Đại diện Ủy ban kế hoạch Nhà nước Ủy viên,

— Đại diện Bộ Tài chính Ủy viên,

Nếu cần, trong các phiên họp của Ban chỉ đạo, đại diện Bộ Quốc phòng có thể tham dự.

Ban Chỉ đạo điều tra có nhiệm vụ tổ chức chỉ đạo và tổng kết toàn bộ công tác điều tra rồi báo cáo kết quả và nhận xét tình hình chung lên Hội đồng Chính phủ. Những vấn đề cần giải quyết về sau sẽ chuyển cho Ủy ban kế hoạch Nhà nước, Tổng cục vật tư và các cơ quan hữu quan phụ trách. Trong các cuộc họp, khi cần thiết, Ban chỉ đạo điều tra triệu tập đại diện các Bộ, đến cùng họp.

Ở mỗi Bộ, cơ quan ngang Bộ và cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ có các loại thiết bị trong diện điều tra lần này, đều phải tiến hành điều tra và do Bộ trưởng hoặc thủ trưởng cơ quan phụ trách. Ở các Bộ, cơ quan mà khối lượng thiết bị có nhiều thì nên thành lập một Ban Chỉ đạo điều tra để giúp Bộ trưởng hoặc thủ trưởng cơ quan.

Thành phần của Ban gồm có thủ trưởng cơ quan, đại diện của các Vụ kế hoạch, thống kê, kỹ thuật, cung cấp, tài vụ... Ban này có nhiệm vụ giúp Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan tổ chức chỉ đạo cuộc điều tra trong toàn ngành, tổng hợp kết quả và làm báo cáo tổng kết. Ban chỉ đạo điều tra trung ương và các Bộ cần có một số cán bộ chuyên trách để đảm bảo hoàn thành tốt công tác.

Ở các Bộ không có Ban chỉ đạo thì thủ trưởng sẽ giao cho Cục, Vụ (hoặc Phòng) kế hoạch, thống kê, kỹ thuật, cung cấp hoặc tài vụ kết hợp đảm nhiệm việc điều tra.

2. Tại các khu, thành phố, tỉnh:

Tại các thành phố Hà nội, Hải phòng sử dụng nhiều thiết bị, cần thành lập Ban Chỉ đạo điều tra thiết bị gồm có đại diện Ủy ban hành chính làm trưởng ban và đại diện các cơ quan: Chi Cục thống kê, Ủy ban kế hoạch, Tài chính và các ngành có quản lý và sử dụng thiết bị.

Đối với Khu Việt Bắc thì Ủy ban hành chính giao cho cơ quan thống kê và các ngành đơn đốc giúp đỡ các tỉnh làm và sau đó các tỉnh báo cáo cho Ủy ban hành chính khu biết.

Đối với các tỉnh có ít thiết bị thì Ủy ban hành chính trực tiếp chỉ đạo và giao cho Chi cục thống kê, các ngành có liên quan tiến hành rồi tổng kết làm báo cáo gửi lên Ban Chỉ đạo điều tra trung ương.

3. Đối với các cơ sở điều tra:

Việc tổ chức và tiến hành điều tra đều do thủ trưởng đơn vị trực tiếp phụ trách và sẽ thành lập một ban điều tra giúp việc gồm có:

— Giám đốc (quản đốc, chủ nhiệm) là trưởng ban,

— Đại diện thống kê,

— Đại diện kế hoạch,

— Đại diện kỹ thuật,

— Đại diện tài vụ.

Ban điều tra có nhiệm vụ thực hiện mọi việc chuẩn bị, tiến hành, tổng kết đảm bảo hoàn thành tốt công tác điều tra và báo cáo số lượng, tình hình chính xác và đúng thời hạn lên cấp trên.

Trong thời gian điều tra, các cơ sở một mặt phải bảo đảm làm tốt công tác điều tra, mặt khác phải bảo đảm hoàn thành tốt mọi công tác thường xuyên của đơn vị.

IX. TỔNG KẾT CUỘC ĐIỀU TRA

A. Chế độ báo cáo:

1. Báo cáo số liệu theo các biểu ghi trong phương án:

a) Đối với các cơ sở trực thuộc trung ương:

Gửi 5 bản lên trên sau thời điểm điều tra 10 ngày:

- Cho Ban chỉ đạo Bộ một bản;
- Cho Ban chỉ đạo trung ương bốn bản.

Chú ý: Riêng đối với hai biểu I-B/ĐTTB và II-B/ĐTTB sẽ gửi thêm cho Ban chỉ đạo điều tra khu, thành, tỉnh một bản.

b) Đối với các cơ sở địa phương: gửi ba bản lên trên sau thời điểm điều tra 10 ngày:

- Cho Ban chỉ đạo tỉnh, thành, khu 2 bản,
- Cho ngành chủ quản 1 bản.

c) Đối với các Bộ, khu, thành, tỉnh: gửi báo cáo tổng hợp số liệu và báo cáo tổng kết lên Ban chỉ đạo trung ương sau thời điểm điều tra 25 ngày (4 bản).

2. Báo cáo phân tích bằng lời văn:

Tình hình chấp hành điều tra thiết bị tại đơn vị mình, nhận xét và các kiến nghị.

B. Chế độ kiểm tra:

Để bảo đảm kết quả điều tra được tốt, các cấp cần tổ chức kiểm tra tình hình chuẩn bị và tiến hành tại các cơ sở để kịp thời hướng dẫn bổ khuyết cho cơ sở điều tra theo đúng phương án của Nhà nước.

Sau khi cơ sở báo cáo tổng hợp, các cấp cần cử cán bộ đến những đơn vị trọng điểm và các đơn vị cần thiết khác để kiểm tra đánh giá kết quả điều tra.

Bản phương án này quy định những điểm chính. Tổng cục Thống kê sẽ căn cứ vào phương án lập ra các biểu mẫu và mục lục thiết bị điều tra⁽¹⁾, quy định các phương pháp tính toán, giải thích cách thức ghi biểu, thời gian báo cáo và phổ biến kế hoạch điều tra cho các ngành, các cấp thi hành.

Hà Nội, ngày 5 tháng 10 năm 1961

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

(1) Các biểu mẫu và bảng mục lục thiết bị điều tra không đăng trong Công báo.

CÁC BỘ

BỘ NÔNG NGHIỆP

QUYẾT ĐỊNH số 30-NN/QĐ ngày 26-9-1961 về việc tách Vụ phân, giống, bảo vệ thực vật thành hai Cục.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP

Căn cứ quyết định số 22-NN/QĐ ngày 22-12-1960 quy định tạm thời tổ chức các cơ quan thuộc Bộ Nông nghiệp;

Căn cứ nghị quyết của Thường vụ Hội đồng Chính phủ ngày 17 và 18-5-1961 giao cho Bộ Nông nghiệp, nhiệm vụ tổ chức, thu mua, quản lý, phân phối giống;

Trong khi chờ đợi nghị định chính thức của Hội đồng Chính phủ.

QUYẾT ĐỊNH.

Điều 1. Nay tách Vụ Phân, giống, Bảo vệ thực vật hành hai đơn vị sau đây:

- Cục Bảo vệ và kiểm dịch thực vật,
- Cục Giống và phân bón.

Điều 2. Nhiệm vụ và tổ chức Cục Bảo vệ và kiểm dịch thực vật.

Cục Bảo vệ và kiểm dịch thực vật có nhiệm vụ giúp Bộ trong việc chỉ đạo công tác bảo vệ mùa màng, cây trồng chống sự phá hại của sâu, bệnh, chuột. Cụ thể:

— Nghiên cứu xây dựng quy hoạch phòng trừ sâu bệnh và các chính sách, thể lệ, luật lệ có liên quan đến việc bảo vệ và kiểm dịch thực vật.

— Chỉ đạo thực hiện công tác kiểm dịch thực vật đối nội và đối ngoại.

Tổ chức Cục Bảo vệ và kiểm dịch thực vật gồm có:

- Phòng phòng trừ sâu bệnh,
- Phòng dự tính dự báo sâu bệnh,
- Phòng kiểm dịch thực vật.

Điều 3. Nhiệm vụ và tổ chức Cục Giống và phân bón:

Cục Giống và phân bón có nhiệm vụ giúp Bộ trong việc chỉ đạo công tác cải tạo các loại giống cây trồng, cung cấp đủ giống tốt cho việc phát triển sản xuất; công tác làm phân bón và sử dụng phân nhằm nâng cao năng suất các loại cây trồng và cải tạo đất. Cụ thể:

— Nghiên cứu xây dựng và chỉ đạo thực hiện các biện pháp kỹ thuật sản xuất, bình tuyển, dự trữ, bảo quản các loại giống cây trồng trong các hợp tác xã nông nghiệp.

— Chỉ đạo công tác thu mua, dự trữ, bảo quản, phân phối và sản xuất các loại giống cây trồng trong các trại nhận giống và kho giống của Nhà nước.